|  |
| --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN  **TRƯỜNG MẦM NON TUỔI HOA**  **QUI CHẾ CHUYÊN MÔN CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG**  **NĂM HỌC 2016 - 2017**  **Long Biên, tháng 9 năm 2016** |

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TRƯỜNG MẦM NON TUỔI HOA**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /QC-MNTH *Long biên, ngày 29 tháng 09 năm 2016*

**QUY CHẾ CHUYÊN MÔN CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG**

**NĂM HỌC 2016-2017**

Căn cứ vào hướng dẫn số 3357/ SGD&ĐT- GDMN ngày 07/09/2016 của sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2016-2017;

Căn cứ vào hướng dẫn số 3358/ SGD&ĐT- GDMN ngày 07/09/2016 của sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện qui chế chuyên môn năm học 2016-2017;

Căn cứ vào kế hoạch số 32 /KH- PGD&ĐT của phòng GD&ĐT quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2016-2017;

Căn cứ vào hướng dẫn số 121 /PGD-GDMN của phòng GD&ĐT quận Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non năm học 2016-2017;

Căn cứ vào tình hình thực tế, trường mầm non Tuổi Hoa xây dựng và thực hiện quy chế chuyên môn năm học 2016-2017 như­ sau.

**A. CÔNG TÁC CHĂM SÓC- NUÔI DƯỠNG**

**I. Chăm sóc trẻ**

***1. Đảm bảo an toàn***

- Nhà trường nghiêm túc thực hiện Thông tư 13/TT-BGD ĐT ngày 15/4/2010 của Bộ GD&ĐT về xây dựng “*Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích*”. Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo, thực hiện thông tư 13/TT-BGD ĐT, chế độ sinh hoạt một ngày, chế độ dinh dưỡng của trẻ theo độ tuooirdduwowcj qui định trong chương trình GDMN, Qui chế nuôi dạy trẻ và các qui định của Ngành, nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong thời gian trẻ ở trường.

- Thực hiện viết sổ nhật ký, mỗi lớp có lịch phân công giáo viên thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chế độ sinh hoạt một ngày(thống nhất với cha mẹ trẻ đăng kí người đón trẻ). Có lịch phân công giáo viên quản lý trẻ mọi lúc, mọi nơi, đặc biệt là quản lý trẻ trong hoạt động đón, trẻ trẻ, chăm sóc bá trú, hoạt động ngoài lớp học và trẻ mới đi học. Không nhận trẻ ốm, trẻ không có danh sách lớp vào học.

- Đảm bảo an toàn cho trẻ cả về thể chất và tinh thần: Nghiêm cấm mọi hành vi vi phạm danh dự, nhân phẩm, sâm phạm thân thể trẻ em.

- Nhà trường thường xuyên nhắc nhở giáo viên nhân viên rà soát kiểm tra đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị trong lớp, ngoài trời để cải tạo, sửa chữa kịp thời đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, có rào chắn ngăn cách nơi cải tạo, sửa chữa, không để mất an toàn và ô nhiễm môi trường học tập của trẻ.

- Chỉ cho trẻ ra bể vầy khi có sự quản lý của giáo viên.

***2. Chăm sóc sức khỏe***

**- Nghiêm túc thực hiện thông tư số 13/2016/TTLT –BYT-BGD ĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y Tế và Bộ GD&ĐT về công tác y tế trường học. Lưu ý các nội dung sau.**

**+ Nhà trường thực hiện kiểm tra sức khỏe đầu năm để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe : đo chiều cao, cân nặng đối với trẻ dưới 36 tháng ; đo chiều cao, cân nặng, nhịp tim, thị lực đối với học sinh từ 36 tháng tuổi trở lên.**

**+ Đo chiều cao 2 làn /năm học , cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, theo dõi sự phát triển thể lực cho trẻ dưới 24 tháng tuổi mỗi tháng 1 lần và cho trẻ em từ 24 tháng đến 6 tuổi mỗi quí 1 lần.**

- Cán bộ y tế của nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ theo phân công, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về công tác y tế trường học theo qui định, chú ý duy trì thực hiện lịch vệ sinh hàng ngày, tuần, tháng. Quản lý hồ sơ sức khỏe trẻ tại phòng y tế.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho đội ngũ cán bộ quản lý, GVNV có đủ các chuyên khoa theo quy định.

- Cán bộ y tế phối hợp chặt chẽ với tổ bếp, tổ giáo viên thực hiện các biện pháp can thiệp với trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì và trẻ khuyết tật học hòa nhập. Cán bộ y tế cần bồi dưỡng cho giáo viên những kỹ năng sơ cứu ban đầu.

- Nhà trường đảm bảo đủ giáo viên theo phân công để quản lý, theo dõi và đảm bảo an toàn cho trẻ mọi lúc, mọi nơi, đặc biệt giờ ăn, ngủ của trẻ. Giáo viên cần thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt một ngày theo độ tuổi của trẻ, chế độ chăm sóc sức khỏe, vệ sinh, thực hiện đảm bảo các điều kiện tổ chức bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ. Đảm bảo tối thiểu mỗi trẻ có 2 khăn riêng sử dụng/ngày.

- Tổ chức giấc ngủ cho trẻ cần có đủ trang thiết bị đầy đủ theo quy định, phù hợp theo mùa và đảm bảo vệ sinh. Không cho trẻ nằm ngủ trên chiếu trải trực tiếp ở nền nhà, đặc biệt giáo viên cần trực, theo dõi và đảm bảo an toàn cho trẻ trong giờ ngủ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống dịch bệnh trong các cơ sở GDMN bằng các nội dung, hình thức phong phú qua góc tuyên truyền, trao đổi phụ huynh hàng tháng….

**II. Công tác nuôi dưỡng**

***1. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm***

- Nhà trường thực hiện theo Kế hoạch liên ngành số 1861/KHLN/YT-GD&ĐT ngày 25/4/2016 của Sở GD&ĐT và Sở Y tế Hà Nội về công tác phối hợp triển khai công tác phòng chống dịch và an toàn thực phẩm trong trường học năm 2016; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 16/3/2016 của UBND thành phố Hà Nội về tổ chức phong trào thi đua "An toàn thực phẩm" trên địa bàn Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020.

- Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm trước pháp luật, cha mẹ trẻ và cơ quan quản lý nhà nước về việc ký kết hợp đồng cung ứng thực phẩm tại đơn vị, cần tuân thủ nghiêm ngặt các qui định về VSATTP của cơ quan y tế, cơ quan quản lý trên địa bàn và lưu ý những vấn đề sau:

1.1. Đối với công ty trực tiếp sản xuất, chế biến thực phẩm: Cần kiểm tra giấy đăng ký kinh doanh đúng tên đơn vị; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện VSATTP; Xác nhận công bố hợp quy hoặc công bố phù hợp quy định ATTP; Những sản phẩm thực phẩm có đóng gói phải có công bố chất lượng sản phẩm; Bao bì, nhãn mác đầy đủ thông tin và hạn sử dụng…

+ Yêu cầu đối với cơ sở trực tiếp giết mổ và cung cấp thịt: Đăng ký kinh doanh đúng tên công ty/cơ sở; có chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y.

+ Yêu cầu đối với cơ sở cung cấp rau an toàn: Đăng ký kinh doanh đúng tên công ty/cơ sở; chứng nhận đủ điều kiện sản xuất rau an toàn.

1.2. Đối với cơ sở thu mua thực phẩm để cung cấp: Có đầy đủ tư cách pháp nhân đăng ký kinh doanh được phép kinh doanh lĩnh vực về thực phẩm đang cung cấp; Có hợp đồng mua bán thực phẩm với nhà sản xuất, cơ sở giết mổ; có bản cam kết đảm bảo VSATTP; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh ATTP; Yêu cầu các nhà sản xuất, cơ sở giết mổ phải có giấy tờ hợp lệ như mục 1.1.

1.3. Đối với các hộ gia đình trực tiếp sản xuất tại các huyện ngoại thành: Có cam kết với trường mầm non và được chứng nhận của chính quyền địa phương việc cung ứng sản phẩm đảm bảo an toàn.

- Nhà trườngcó bảng tổng hợp các loại thực phẩm đơn vị cung ứng cho cơ sở GDMN, bản cam kết chất lượng. Nhà trường thường xuyên kiểm tra chất lượng, đơn giá thực phẩm và ký hợp đồng mua sữa cho trẻ với tối đa 02 hãng sữa uy tín trên thị trường, sản phẩm bao bì nhãn mác đủ thông tin theo quy định.

- Bếp ăn bán trú được kiểm tra giám sát định kỳ 2 lần/năm, phấn đấu đủ điều kiện theo Điều lệ trường Mầm non và ký cam kết bếp ăn đủ điều kiện VSATTP (Thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Ytế)

+ Xây dựng môi trường Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện, đưa môi trường sinh thái vào trường học. Tận dụng mọi khoảng đất trống tại vườn trường để tạo nguồn rau sạch tại chỗ.

+ Đưa nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe vào chương trình chăm sóc giáo dục phù hợp với độ tuổi của trẻ.

+ Thực hiện công tác tuyên truyền về mô hình phòng chống suy dinh dưỡng trong nhà trường.

+ Nhà trường tăng cường đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, đảm bảo an toàn, hợp vệ sinh và đáp ứng yêu cầu của trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia và công tác Kiểm định chất lượng GDMN.

***2. Đảm bảo chất lượng bữa ăn***

- Thỏa thuận với phụ huynh để tăng mức tiền ăn của trẻ là 22.000 đồng/ngày/trẻ;

- Thực đơn: Nghiêm túc thực hiện thực đơn riêng của từng lứa tuổi Nhà trẻ, Mẫu giáo. Chú trọng cải tiến các món ăn và phối hợp các món ăn trong ngày hợp lý, cần kết hợp 8 nhóm thực phẩm từ 04 nguồn (Chất bột đường; chất đạm; vitamin, chất khoáng và chất xơ; chất béo) phù hợp, đảm bảo dinh dưỡng; tăng cường rau xanh cho trẻ trong các bữa ăn chiều, hạn chế tối đa sử dụng thực phẩm chế biến sẵn, thực phẩm đông lạnh trong bữa ăn của trẻ, tuyệt đối không cho trẻ ăn nội tạng động vật và mỳ tôm, không cho trẻ ăn rau trái mùa để đảm bảo VSATTP cho trẻ; Các cơ sở GDMN có thỏa thuận với phụ huynh tăng cường dinh dưỡng cho trẻ bằng sữa, cần quản lý minh bạch tiền sữa, đảm bảo số lượng bữa/tuần, chất lượng sữa theo độ tuổi (Nhà trẻ; Mẫu giáo) và thời gian cho trẻ uống sữa phù hợp. Tăng cường sử dụng các thực phẩm giàu dinh dưỡng, sẵn có ở địa phương, giá thành không cao để đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ.

- Tỷ lệ dinh dưỡng duy trì ở mức: P: 14-16%; L: 24-26%; G: 60-62% (đối với trẻ Nhà trẻ, lượng L có thể từ 26 -> 30%). Duy trì tính tỷ lệ Ca, B1 trong thực đơn bữa ăn của trẻ và cân đối kịp thời (Nhu cầu Ca đối với trẻ 1-> 3tuổi: 350mg/ngày/trẻ; MG 4 -> 6 tuổi: 420mg/ngày/trẻ; Nhu cầu B1 đối với trẻ 1-> 3 tuổi: 0,41 mg/ngày/trẻ; MG 4 -> 6 tuổi: 0,52mg/ngày/trẻ) tại trường mầm non.

- Nhà trường duy trì xây dựng định lượng thức ăn từ sống sang chín theo thực đơn và tính lượng thức ăn cho trẻ hàng ngày từ sống sang chín đúng quy định.

- Đảm bảo nước uống cho trẻ đủ, vệ sinh và phù hợp với thời tiết. Nhà trường sử dụng nước tinh khiết của đơn vị cung cấp nước có xét nghiệm mẫu nước định kỳ theo Thông tư số 34/2010/TT- BYT ngày 02/6/2010 của Bộ y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai. Nước dùng để sơ chế nguyên liệu thực phẩm, vệ sinh dụng cụ, nấu nướng thức ăn...phải được định kỳ kiểm nghiệm ít nhất 1 lần/năm theo Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 quy định về điều kiện ATTP đối với cơ sở kinh doanh ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố. Dùng cây nước nóng phải đảm bảo nhiệt độ nước an toàn và hướng dẫn trẻ sử dụng.

***3. Thực hiện nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng***

- Nhà trường đảm bảo thực hiện đúng qui định về hồ sơ, qui trình, nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng, Ban giám hiệu các trường quản lý chặt chẽ thực phẩm của trẻ từ khâu giao nhận đến khi chế biến thành các món ăn của trẻ. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức. Thực hiện nghiêm túc việc công khai thực đơn, thực phẩm, đơn giá hàng.

- Nhà trường sử dụng phần mềm quản lý nuôi dưỡng, duy trì mở đủ theo mẫu các loại sổ sách nuôi dưỡng theo quy định, mỗi ngày in riêng 1 trang, có chữ ký các thành phần đầy đủ và cuối tháng đóng thành quyển, có đủ dấu giáp lai.

- Hoàn thiện chứng từ tiền ăn của trẻ hàng ngày, có giấy xác nhận thực phẩm của nhân viên nuôi dưỡng (Nấu chính), thanh quyết toán tiền ăn của trẻ có thể theo tuần hoặc theo tháng, có giấy đề nghị thanh toán của Thủ quỹ. Cuối tháng quyết toán tiền ăn trong tháng.

**- Thu và thanh toán**: Tất cả các khoản thu đều phải được công khai tới 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường và cha mẹ học sinh.

Các khoản thu của trường đều phải vào sổ thu, có biên lai theo quy định. Sau mỗi ngày thu, thanh toán vào sổ Nhật ký thu và bàn giao, có đủ chữ ký theo đúng nguyên tắc. Thanh toán dứt điểm với phụ huynh theo năm học, làm báo cáo các khoản tiền tồn, chuyển vào năm học sau theo quy định. Nghiêm cấm việc sử dụng tiền ăn cho trẻ vào mục đích khác.

**- Giao nhận thực phẩm hàng ngày :**

Ban giám hiệu: Phân công ca trực để cùng nhận thực phẩm và ký xác nhận, đảm bảo tối thiểu đủ 3 thành phần khi giao nhận thực phẩm (Người giao thực phẩm, người trực tiếp nấu và thành phần khác: Ban giám hiệu, GV, kế toán, thanh tra…)

*Người giao hàng*: Ký bàn giao số lượng thực phẩm giao cho trường.

*Người trực tiếp nấu bếp:* Nhận thực phẩm và ghi đúng số lượng, chất lượng thực phẩm thực tế được nhận, thời gian nhận và ký xác nhận vào sổ giao nhận thực phẩm. Sổ giao nhận thực phẩm do tổ bếp quản lý.

*Giáo viên mầm non*: Ban giám hiệu phân công luân phiên, hàng ngày kiểm tra, giám sát việc giao nhận thực phẩm và định lượng khẩu phần ăn của trẻ, ký xác nhận tại sổ giao nhận thực phẩm số lượng loại hàng thực phẩm vào thời điểm nhận.

*Thanh tra*: Tham gia kiểm tra thường xuyên (đột xuất) việc giao nhận thực phẩm và khẩu phần ăn cho trẻ, ký xác nhận kết quả kiểm tra.

*Kế toán*: Tham gia giao nhận thực phẩm hàng ngày và ký xác nhận, cân đối định lượng và tính khẩu phần của trẻ (Theo sự phân công của HT).

*Quản lý kho:* Hàng ngày xuất thực phẩm từ kho do thủ kho giao cho người trực tiếp nấu và phải có phiếu xuất kho của Kế toán và vào sổ giao nhận thực phẩm đầy đủ. Nhập lương thực, thực phẩm dự trữ trong kho phải phù hợp với thời gian bảo quản cho phép để tránh thực phẩm để lâu (bị ẩm, mốc) không đảm bảo chất lượng. Không để các chất tẩy rửa, giấy vệ sinh, bột giặt…cùng trong kho thực phẩm của trẻ *(Sử dụng mẫu sổ kho của Sở GD&ĐT quy định)*

Thủ kho chịu trách nhiệm quản lý thực phẩm trong kho, phải có sổ theo dõi xuất, nhập kho, phiếu xuất kho hàng ngày, ghi rõ tên, loại thực phẩm, giá thực phẩm, tồn kho, cuối tháng kiểm kê hàng kho. Thủ kho chỉ được xuất kho khi có phiếu xuất có kí duyệt của Ban giám hiệu, kế toán.

**- Chế biến thực phẩm và chia ăn**: Chế biến đúng thực đơn, đúng kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đủ định lượng theo xuất ăn hàng ngày của trẻ. Không để thừa, thiếu quá 3 xuất ăn/ngày/cơ sở GDMN. Thực phẩm thừa trong ngày không để lưu tại cơ sở GDMN. Định lượng thức ăn chín của từng lớp cần thể hiện rõ tại bảng, trong sổ giao nhận với lớp và có chữ ký của giáo viên.

- Lưu nghiệm thức ăn: Đủ 24h, được bảo quản trong tủ lạnh. Có sổ lưu nghiệm ghi ngày, giờ lưu nghiệm, tên và chữ ký của người lưu nghiệm. Nghiêm túc thực hiện sổ Kiểm thực Ba bước theo quy định của Y tế.

- **Tổ chức ăn trưa cho cán bộ, giáo viên, nhân viên**: Thực đơn của CBGV NV không trùng thực đơn của trẻ, có đủ sổ sách quản lý ăn công khai, minh bạch, thanh quyết toán đầy đủ vào cuối tháng. Thực phẩm lưu kho của giáo viên, nhân viên phải bảo quản riêng. Tuyệt đối không để giáo viên ăn trưa tại lớp học, cần bố trí thời gian ăn trưa cho GV luân phiên phù hợp và đảm bảo tốt việc quản lý trẻ ngủ trên lớp theo quy định.

- Các cơ sở GDMN cần bố trí phòng dành cho nhân viên ở xa khu vực bếp ăn, yêu cầu nhân viên nuôi dưỡng cất túi, thay trang phục lao động, đi người không xuống bếp làm nhiệm vụ và đi người không ra khỏi khu vực bếp cuối ngày. (Đối với các cơ sở GDMN không có phòng, cần trang bị tủ cất đồ dùng cá nhân cho nhân viên nuôi dưỡng không để trong khu vực bếp). Các cơ sở GDMN không bố trí cho CBGVNV ăn trưa tại khu vực bếp.

Nhà trường tuyệt đối không phân công nhân viên nuôi dưỡng kiêm thủ kho, gọi thực phẩm, kiêm thủ quỹ, cân đối định lượng thức ăn cho trẻ.

Không phân công một người vừa gọi thực phẩm, vừa tính khẩu phần ăn của trẻ (Cần có sự thống nhất trong BGH, kế toán, nhân viên y tế về cân đối định lượng tỷ lệ các chất trong khẩu phần ăn của trẻ để xây dựng thực đơn của trẻ khoa học, hợp lý)

- Tiền ăn của trẻ bao gồm cả tiền chất đốt (***không thu riêng tiền chất đốt).*** Không sử dụng tiền ăn của trẻ vào bất kỳ mục đích nào khác.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - PGD- để báo cáo  - TTCM và các lớp - để thực hiện  - Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG** |